

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP CIE1

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 2500303038 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/09/2008, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 13/06/2016)

Địa chỉ: Lô 22+23 KCN Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 38182859

Fax: (84-4) 38182977

Website: <http://cie1.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Bà Đào Thị Liêm

Số điện thoại: (84-4).3818 2859, số máy lẻ 108

Chức vụ: Kế toán trưởng

Số fax: (84-4).3828 2977



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu tổ chức công ty.....	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	7
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	10
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng	11
6. Hoạt động kinh doanh	11
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	12
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	13
9. Chính sách đối với người lao động	15
10. Chính sách cổ tức.....	16
11. Tình hình tài chính.....	17
12. Tài sản.....	20
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	21
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty.....	23
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	23
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	24
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	24
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị; Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	24
2. Ban Kiểm soát.....	30
3. Ban Giám đốc.....	30
4. Kế toán trưởng	37
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	39
III. PHỤ LỤC	41

CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

Công ty	: Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIEI
Tổ chức đăng ký giao dịch	: Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIEI
CIE Group	: Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp
IB	: Công ty cổ phần chứng khoán IB
CTCP	: Công ty Cổ phần
Giấy CN ĐKDN	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TTCK	: Thị trường chứng khoán
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
TTLKCK	: Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam
ĐKGD	: Đăng ký Giao dịch
Thuế TNDN	: Thuế thu nhập doanh nghiệp
NVCSH	: Nguồn vốn chủ sở hữu
BCTC	: Báo cáo tài chính
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban Kiểm soát
KTT	: Kế toán trưởng
DTT	: Doanh thu thuần
HTK	: Hàng tồn kho
TSLĐ	: Tài sản lưu động
TSCĐ	: Tài sản cố định
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
ĐKDN	: Đăng ký doanh nghiệp
HĐLĐ	: Hợp đồng lao động
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu về Công ty**

- Tên Công ty:
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP CIE1
- Tên tiếng Anh:
CONSTRUCTION AND INDUSTRY EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY - CIE1
- Tên viết tắt: CIE1
- Địa chỉ: Lô 22+23, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Vốn điều lệ đăng ký: 60.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 60.000.000.000 đồng
- Điện thoại: 04.3818 2859
- Fax: 04.3818 2977
- Website: <http://cie1.com.vn>
- Logo:



- Ngày trở thành công ty đại chúng: 27/07/2009
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Minh Khôi - Tổng giám đốc.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2500303038 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/09/2008, cấp thay đổi lần 06 ngày 13/06/2016.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Thiết kế chuyển giao công nghệ trong ngành máy và thiết bị công nghiệp (mã số 7410);
- Sản xuất, mua bán và cài đặt phần mềm ứng dụng trong sản xuất công nghiệp (mã số 5820);
- Sản xuất, kinh doanh máy và thiết bị công nghiệp (mã số 2824);

Sản phẩm, dịch vụ chính:

- Máy và thiết bị công nghiệp/ Sản xuất, mua bán và cài đặt phần mềm ứng dụng trong sản xuất công nghiệp.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: CE1
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 6.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 và Thông tư 123/2015/TT-BTC ban hành ngày 18/8/2015 hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 09/01/2017, tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 là 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

1.3. Quá trình hình thành, phát triển

Quá trình hình thành:

Tiền thân của Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 (Công ty CIE1) là Chi nhánh Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp trực thuộc Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp, chi nhánh được thành lập ngày 09/09/2002.

Ngày 15/03/2008, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp thông qua Nghị quyết về việc Tập đoàn hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty Con, nhất trí thông qua phương án thành lập Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1. Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp góp vốn thành lập Công ty CIE1 trên cơ sở bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản của Chi nhánh trực thuộc Công ty Mẹ cho Công ty CIE1.

Ngày 29/04/2008 Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CIE1 được tổ chức, Đại hội đã thông qua bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Bản Điều lệ này quy định cơ cấu tổ chức Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành và phương án sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngày 09/06/2008 Công ty CIE1 được Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp Giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 1903000495 với số vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

Do thay đổi địa giới hành chính, huyện Mê Linh sáp nhập về Thành phố Hà Nội, ngày 01/09/2008, Công ty CIE1 được Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận ĐKKD số 2500303038 với số vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

Tháng 6 năm 2016, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Kết quả phát hành thành công 3.000.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng, tương ứng 6.000.000 cổ phần. Theo đó, Công ty CIE1 được Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 6 ngày 13/06/2016 với số vốn điều lệ là 60 tỷ đồng.

1.4. Quá trình tăng vốn

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1903000495 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 09/06/2008, số vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng). Quá trình góp vốn của Công ty từ ngày 09/06/2008 như sau:

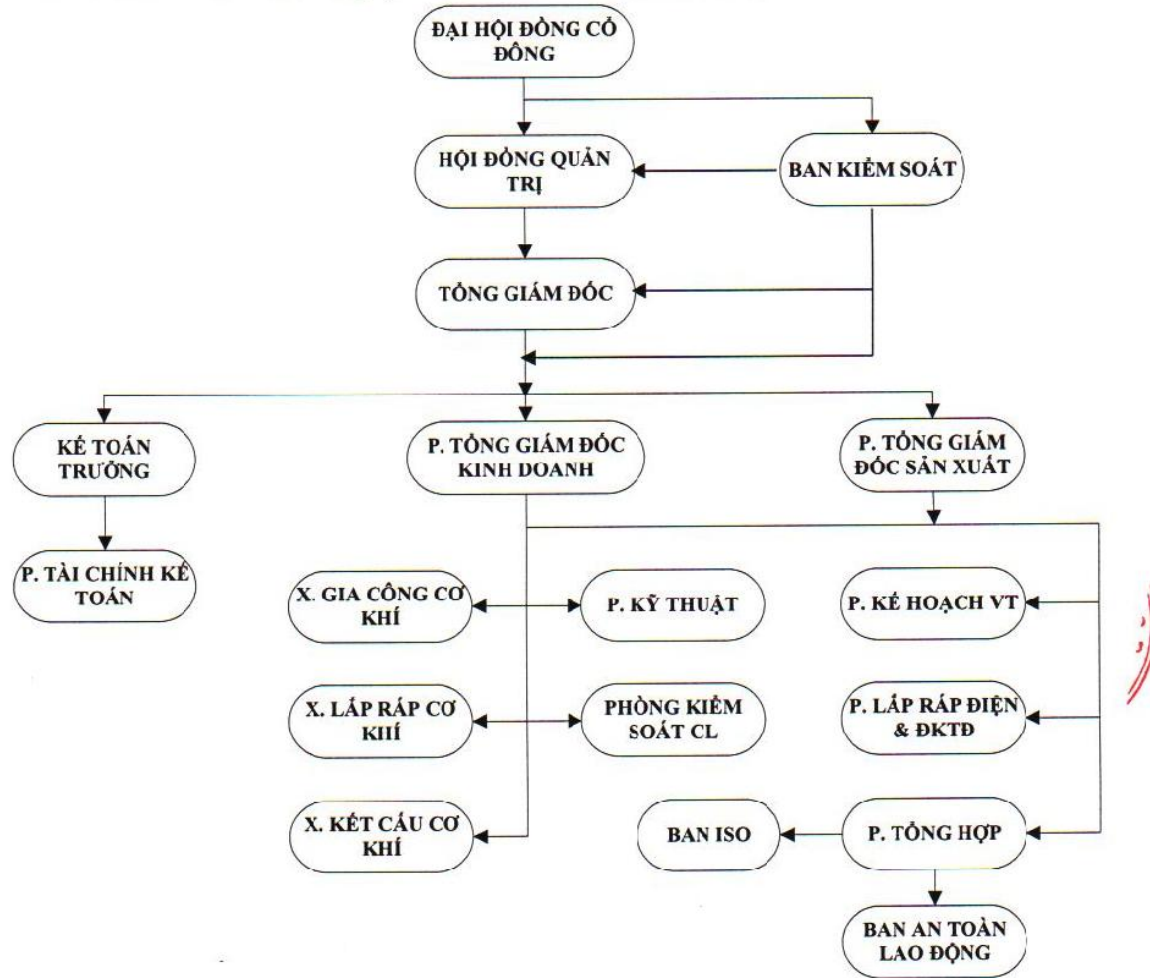
TT	Thời điểm	Vốn điều lệ trước khi tăng (đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn điều lệ	Cơ sở pháp lý
1	Năm 2016	30.000.000.000	30.000.000.000	60.000.000.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	-Giấy ĐKKD thay đổi lần đầu ngày 09/06/2008 -Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 16/04/2016 -Công văn nhận đầy đủ tài liệu báo cáo tăng vốn của UBCKNN số 2179/UBCK-QLCB ngày 26/04/2016. - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 24/HĐQT ngày 16/05/2016 - Công văn nhận đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả tăng vốn của UBCKNN số 2649/UBCK-QLCB ngày 18/05/2016 - Giấy ĐKKD thay đổi lần thứ 6 ngày 13/06/2016
	Tổng cộng	30.000.000.000	30.000.000.000	60.000.000.000		

Nguồn: CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1

2. Cơ cấu tổ chức:

Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1 thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh, bao gồm cả cơ chế trao đổi thông tin nội bộ và phân công các cán bộ với quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng. Bên cạnh đó, Công ty cũng xem xét và cải tiến liên tục hệ thống quản trị công ty nhằm triển khai có hiệu quả các chính sách nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

Cơ cấu tổ chức của công ty được mô tả theo sơ đồ sau:



3. Cơ cấu bộ máy quản lý:

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 (một) lần. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo.

❖ Hội đồng Quản trị công ty:

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm triển khai các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, hoạt động kinh doanh và các công việc của công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018 là 04 (bốn) người do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát là cơ quan giám sát của Đại hội đồng cổ đông, có quyền kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty và thực hiện các nghĩa vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018 là 03 (ba) thành viên. Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 05 (năm) năm và thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ Ban Tổng Giám đốc**▪ Tổng Giám đốc:**

Tổng Giám đốc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng kinh tế và thương mại;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý theo yêu cầu của Hội đồng quản trị và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích khác và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tổ chức tốt công tác thống kê, hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính hàng năm của Công ty theo đúng quy định của Nhà nước. Trình Hội đồng quản trị báo cáo

tài chính đã được kiểm toán và báo cáo chung về tình hình sản xuất định kỳ của Công ty;

- Chịu sự quản lý trực tiếp của Hội đồng quản trị;
- Ký các hợp đồng kinh tế, hợp đồng vay, cho vay; về nhượng bán, cho thuê, thế chấp, cầm cố, thanh lý tài sản và các quyết định liên quan đến công tác tổ chức theo thẩm quyền quy định tại Quy chế nội bộ của Công ty do Hội đồng quản trị ban hành;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi tắt là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm các bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty. Đồng thời thực hiện các biện pháp huy động các nguồn tài chính dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, quy chế quản lý nội bộ, các quyết định của Hội đồng quản trị và hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc.

▪ **Phó Tổng Giám đốc:**

Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc quản lý điều hành các phòng, các xưởng sản xuất trong Công ty, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách. Công ty hiện có 02 Phó Tổng Giám đốc.

▪ **Kế toán trưởng:**

Kế toán trưởng thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ về chuyên môn hoạt động tài chính

- kế toán của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các hoạt động tài chính
- kế toán phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.

❖ **Các phòng chức năng và đơn vị trực thuộc:**

- Công ty hiện có 9 (chín) đơn vị trực thuộc gồm các phòng, các xưởng sản xuất được tổ chức tại trụ sở chính.
- Các phòng chức năng gồm 6 (sáu) phòng: Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kỹ thuật, Phòng Kiểm soát chất lượng, Phòng Kế hoạch và vật tư, Phòng Tổng hợp, Phòng Lắp ráp điện và điều khiển tự động;

CÁI LẬP

- Các đơn vị sản xuất gồm 3 (ba) xưởng: Xưởng kết cấu cơ khí, Xưởng lắp ráp cơ khí và Xưởng gia công cơ khí.
 - Các phòng, các đơn vị chức năng được tổ chức và hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
4. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông**
- **Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty:**

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 09/01/2017

TT	Cổ đông	Giấy CNĐKKD/ CMT	Địa chỉ	CP nắm giữ	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp	Số 0100947309, ngày cấp 09/01/2017, nơi cấp: Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Tầng 19, Tòa nhà Gelex, Số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	3.240.000	54,00%
2	Tạ Thị Ngọc Thanh	Số 001158005220, ngày cấp 13/11/2015, nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 7, Ngõ 108 Lò Đúc, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	484.958	8,08%
	CỘNG			3.724.958	62.08%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 09/01/2017

- **Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:**

Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIEI đã đi vào hoạt động từ ngày 09/06/2008. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện nay mọi hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

- **Cơ cấu cổ đông:**

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 09/01/2017

TT	Loại cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước	147	6.000.000	100%

TT	Loại cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Cá nhân	145	2.682.358	44,7%
2	Tổ chức	02	3.317.642	55,3%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Cá nhân	-	-	-
2	Tổ chức	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	CỘNG	147	6.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 09/01/2017

5. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng**

- Công ty mẹ:

- **CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp**
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100947309 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/10/1999, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 9/01/2017
- Địa chỉ: Tầng 19, Tòa nhà Gelex, Số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Điện thoại: 04.3854.4898 – Fax: 04.3553.1433
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất, kinh doanh máy và thiết bị công nghiệp
- Vốn điều lệ đăng ký: 38.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 38.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại CIE1: 32.400.000.000 đồng, tương ứng 54% Vốn điều lệ

- Công ty con: Không có

- Công ty mà Công ty CIE1 nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có

- Công ty nắm quyền kiểm soát, cổ phần chi phối đối với Công ty CIE1:

- **CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp (xem chi tiết ở trên)**

6. **Hoạt động kinh doanh**

6.1. **Các sản phẩm/dịch vụ chính:**

- Các sản phẩm chính của Công ty:
 - o Sản xuất các trạm trộn bê tông tự động có năng suất từ 45 m³/h – 160 m³/h;

- Bơm bê tông dạng tĩnh có khả năng bơm xa nhất 500m, cao nhất 120m; được sản xuất và lắp ráp trên các linh kiện nhập khẩu từ CHLB Đức. Năng suất lên đến 120m³/h;
 - Các thiết bị lẻ của trạm trộn bê tông: Hệ thống băng tải khẩu độ lớn, hệ thống định lượng điện tử, hệ thống lạnh công nghiệp.
- Các dịch vụ chính của Công ty: Dịch vụ bảo trì, kiểm định, lắp đặt, tháo dỡ trạm trộn bê tông
 - Phân khúc thị trường: Công ty cung cấp các sản phẩm dịch vụ cho các dự án lớn trong lĩnh vực thủy điện, công trình hạ tầng giao thông. Một số dự án tiêu biểu mà Công ty đã cung cấp sản phẩm, dịch vụ:
 - Trong lĩnh vực thủy điện: Thủy điện Sơn La, Thủy điện Lai Châu, Thủy điện Đồng Nai 3,...
 - Trong lĩnh vực công trình giao thông: Công trình cầu đường của Tổng công ty CIENCO 1, CIENCO 4, công trình cầu Nhật Tân của Liên doanh Việt Nam – Nhật Bản,...

6.2. Các hoạt động kinh doanh chính:

Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của Công ty đến từ các mảng hoạt động chính là:

- Sản xuất, kinh doanh trạm trộn bê tông tự động: Đây là hoạt động kinh doanh chính của Công ty, chiếm tỷ trọng khoảng 85% tổng doanh thu lợi nhuận của Công ty. Thị trường tiêu thụ của Công ty bao gồm các tỉnh thành trong cả nước và xuất khẩu sang Nhật Bản, Lào, Myanmar,...
- Bán thiết bị lẻ của trạm trộn bê tông: Đây là hoạt động kinh doanh gắn liền với hoạt động chính nêu trên, chiếm tỷ trọng khoảng 5% tổng doanh thu lợi nhuận của Công ty.
- Cung cấp dịch vụ bảo trì, kiểm định, lắp đặt, tháo dỡ trạm trộn bê tông: Đây là hoạt động dịch vụ đi kèm với hoạt động chính nêu trên, chiếm tỷ trọng khoảng 5% tổng doanh thu lợi nhuận của Công ty.
- Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thiết kế, sản xuất các dây truyền công nghiệp khác chiếm tỷ trọng 5% tổng doanh thu lợi nhuận của Công ty.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất

Bảng 3. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2016
ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	172.548.164.655	190.847.590.398	10,61%
Vốn chủ sở hữu	81.449.019.073	86.406.365.026	6,09%
Doanh thu thuần	211.877.923.840	212.112.370.964	0,11%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	16.242.293.216	11.103.951.177	-31,64%

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Lợi nhuận khác	1.413.486.484	(88.085.224)	-
Tổng lợi nhuận trước thuế	17.655.779.700	11.015.865.953	-37,61%
Lợi nhuận sau thuế	17.655.779.700	11.015.865.953	-37,61%
Giá trị sổ sách	27.150	14.401	-46,96%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (% trả cổ tức* Vốn điều lệ thực góp/LNST) (*)	25,49%	54,47%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

(*) Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2016 được tính dựa trên mức cổ tức theo kế hoạch năm 2016 dự kiến là 10% (mức chi trả cổ tức chính thức sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 dự kiến tổ chức vào ngày 21/04/2017). Lưu ý: HĐQT đã quyết định tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 với tỷ lệ 5% theo Nghị quyết HĐQT số 02/NQ/HĐQT-CIE1 ngày 12/01/2017. Thời gian tạm ứng cổ tức đợt 1/2016 là từ ngày 16/01/2017.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành:

Trong vòng 20 năm, từ năm 1997 - 2017, cùng với tăng trưởng vượt bậc của CIE Group, Công ty CIE1 đã đạt được sự tăng trưởng mạnh. Tính đến năm 2017, sản lượng thiết bị cơ điện tử tăng gấp 6,5 lần so với năm 2002. Trong đó, sản phẩm chủ lực của Công ty là các loại thiết bị phục vụ thi công công trình xây dựng, giao thông, hiện đang chiếm trên 70% thị phần các nhà sản xuất bê tông Việt Nam. Những năm gần đây, Công ty CIE1 đóng góp vai trò là công cụ quan trọng của thị trường nội địa thực hiện bình ổn, kiểm soát thị trường nhập khẩu các loại trạm trộn bê tông thương phẩm trong nước, tham gia tích cực vào việc xây dựng, tham vấn chính sách và quy hoạch phát triển ngành cơ khí với các cơ quan quản lý Nhà nước. Là đơn vị nòng cốt của CIE Group, Công ty đã đóng góp tích cực vào hoạt động có hiệu quả của tập đoàn, là nơi đào tạo nhiều kỹ sư lành nghề cho tập đoàn và ngành cơ khí. Công ty CIE1 luôn đi đầu trong chuyên giao công nghệ, là đơn vị tiên phong trong thu hút đầu tư, hợp tác quốc tế, thực hiện nhiều dự án hợp tác với các nhà đầu tư Nhật Bản sản xuất các thiết bị chất lượng cao theo công nghệ mới. Công ty CIE1 là doanh nghiệp khoa học công nghệ, đã được Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ giao thực hiện đề tài: “Đổi mới công nghệ sản xuất các loại trạm trộn bê tông tự động chất lượng cao, công suất lớn cho ngành xây dựng Việt Nam và xuất khẩu”, là Dự án chuyên giao, hoàn thiện, sáng tạo công nghệ để sản xuất sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm, sản phẩm quốc gia, mã số NATIF.TT.01.DAUD/2016

Ngoài sản xuất kinh doanh, công ty luôn thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội, ủng hộ quỹ khuyến học, tổ chức các hoạt động xã hội tích cực, hiệu quả.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành:

Việt Nam đã trở thành viên của AFTA, APEC và WTO, với chính sách mở cửa kinh tế và khuyến khích ưu đãi đầu tư của Nhà nước, đã hấp dẫn các doanh nghiệp cả trong và ngoài nước đầu tư kinh doanh. Thị trường thiết bị công nghiệp phát triển nhanh, Việt Nam đang trên đường phát triển kinh tế với nhịp độ tăng trưởng cao.

Trên cơ sở đó, Công ty tập trung phát triển các loại thiết bị công nghiệp trên quan điểm:

- Phát triển sản xuất các loại thiết bị công nghiệp, trọng tâm là các loại thiết bị cơ điện tử phục vụ ngành xây dựng, giao thông và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và ngành công nghiệp của cả nước, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội các địa phương và lộ trình hội nhập của Việt Nam.

- Tăng cường liên kết và hợp tác với các cơ sở khoa học, các doanh nghiệp và các nhà khoa học trong nước, kết hợp với các nhà đầu tư nước ngoài để nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới; Xây dựng và phát triển sản xuất các thiết bị cơ điện tử chất lượng cao, ổn định; Sản xuất các thiết bị công nghiệp với công nghệ tiên tiến, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn nguyên liệu trong nước, bảo đảm hài hoà với bảo vệ môi trường sinh thái tại các địa bàn sản xuất các thiết bị.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:

Với vị thế và triển vọng phát triển của thị trường thiết bị công nghiệp phục vụ chuyên ngành xây dựng, giao thông và các ngành công nghiệp khác, định hướng phát triển chung của Công ty là phù hợp xu thế phát triển của thế giới và các nước trong khu vực.

Định hướng phát triển lâu dài của Công ty là hướng đến xây dựng thành công ty mạnh trong khu vực, đa chức năng, đa dạng hoá sản xuất và đa dạng hoá sản phẩm. Hiện nay Công ty đã và đang khai thác thế mạnh trong lĩnh vực sản xuất các thiết bị chuyên ngành xây dựng, giao thông công, ưu tiên phát triển các phần mềm điều khiển các thiết bị cơ điện tử... Với đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, làm việc trong môi trường văn hoá doanh nghiệp thân thiện, luôn được khuyến khích phát huy tài năng, đó chính là lợi thế so sánh của Công ty trong điều kiện hội nhập kinh tế toàn cầu, hoàn toàn phù hợp với đường lối phát triển ngành kinh tế xây dựng của Đảng trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động đang đóng bảo hiểm trong Công ty

Số lượng người lao động đang đóng bảo hiểm trong công ty tính đến thời điểm 31/12/2016 là 223 người với cơ cấu như sau:

Bảng 4. Cơ cấu người lao động đóng bảo hiểm của Công ty tính đến 31/12/2016

Phân loại theo trình độ học vấn	Số lượng	Tỷ trọng (%)
- Trình độ trên Đại học	02	0,9
- Trình độ Đại học	47	21,1
- Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	11	4,9
- Trình độ Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	140	62,8
- Khác	23	10,3
Tổng cộng	223	100

Nguồn: Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIEI

9.2. Chính sách đối với người lao động

a. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 05 ngày/tuần và 8 giờ/ngày, áp dụng chung cho toàn bộ CBCNV. Những trường hợp khác sẽ quy định rõ trong HĐLĐ. Công ty và nhân viên có thể thỏa thuận về việc làm thêm giờ nếu cần thiết. Công ty thực hiện chế độ làm việc theo đúng Luật lao động.

b. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, mà trọng tâm định hướng rõ vào công tác phát triển, đào tạo nguồn nhân lực. Lực lượng lao động sẽ quyết định sự thành công của Công ty. Chính sách đối với người lao động trong công ty bao gồm một số điểm chính sau:

Hỗ trợ đào tạo và khuyến khích mọi cá nhân tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Có chính sách đào tạo chuyên gia và cán bộ nguồn theo chương trình tự đào tạo của Công ty hoặc gửi đi học dài hạn.

Cơ cấu đội ngũ lao động phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty; đảm bảo phát huy cao khả năng lao động sáng tạo của mọi người trong công ty.

Chính sách tuyển chọn nhân sự theo kế hoạch rất chặt chẽ và hướng vào công tác xây dựng một đội ngũ cán bộ có trình độ cao, biết hợp tác, năng động và linh hoạt trong xử lý các vấn đề kỹ thuật và quản lý. Hướng tới công bằng giữa “công hiến” và “hưởng thụ”, tạo động lực cho mọi cá nhân có điều kiện phát triển.

Đảm bảo việc làm ổn định và ngày càng cải thiện hơn về thu nhập cho người lao động. Ngoài thu nhập từ lương, người lao động còn được hưởng các khoản phụ cấp khác do tính chất công việc như phụ cấp công trường, nghỉ phép ...

Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động theo đúng quy định của pháp luật; bán cổ phần ưu đãi cho người lao động căn cứ vào thời gian, vị trí khả năng đóng góp của từng người trong công ty.

Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có thành tích đóng góp cho Công ty, đồng thời cũng có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành vi làm phương hại đến quyền lợi cũng như uy tín của Công ty. Khen thưởng và kỷ luật đều được thực hiện công khai trong phạm vi toàn Công ty.

Bảng 5. Số lượng, thu nhập bình quân người lao động (cả đóng bảo hiểm và lao động thời vụ) của Công ty giai đoạn hai năm 2015 - 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1	Số lao động thực tế bình quân	Người	216	231
2	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/tháng	10,334	10,450

Nguồn: Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

10. Chính sách cổ tức

10.1. Tỷ lệ cổ tức trong hai năm gần nhất

Bảng 6. Tỷ lệ cổ tức hai năm gần nhất

Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016 dự kiến (*)
Tỷ lệ cổ tức	14%	15%	10%
Hình thức trả cổ tức	Tiền mặt	Tiền mặt	Tiền mặt

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm 2014, 2015 và 2016

(*) Kế hoạch trả cổ tức năm 2016 với tỷ lệ cổ tức dự kiến là 10% đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 16/04/2016 (mức chi trả chính thức sẽ được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 dự kiến tổ chức vào ngày 21/04/2017). Xin lưu ý: HĐQT đã quyết định tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 với tỷ lệ 5% theo Nghị quyết HĐQT số 02/NQ/HĐQT-CIE1 ngày 12/01/2017. Thời gian tạm ứng cổ tức đợt 1/2016 là từ ngày 16/01/2017.

10.2. Chính sách cổ tức

ĐHĐCĐ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, HĐQT có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu

HĐQT có thể đề nghị ĐHCĐ thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và HĐQT là cơ quan thực thi quyết định này.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

❖ Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20 năm
Máy móc và thiết bị	07 – 10 năm
Phương tiện vận tải	06 – 08 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 07 năm
Tài sản cố định khác	05 – 07 năm

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn: Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ

Các khoản phải nộp theo quy định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế VAT, thuế giá trị gia tăng đầu ra, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo đúng quy định. Các khoản thuế Công ty còn phải nộp tại thời điểm cuối năm 2015 và 2016 như sau:

Bảng 7: Các khoản thuế phải nộp

Chỉ tiêu	ĐVT: Đồng	
	31/12/2015	31/12/2016
Thuế thu nhập doanh nghiệp	0	0
Thuế GTGT đầu ra	409.060	1.033.009.115
Thuế thu nhập cá nhân	217.826.718	130.524.827
Tổng cộng	218.235.778	1.163.533.942

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

❖ Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Mức trích lập hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị.

Bảng 8: Số dư các quỹ

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.124.059.308	591.399.308
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	1.000.059.447	1.300.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	22.000.000.000	-
Tổng cộng	24.124.118.755	1.891.399.308

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

❖ **Tổng dư nợ vay**

Tình hình dư nợ vay của Công ty trong thời gian vừa qua như sau:

Bảng 9: Tổng dư nợ vay

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Vay và nợ ngắn hạn, dài hạn			
1	Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - CN Đồng Đa	25.979.476.299	35.859.073.206
2	Vay cá nhân	7.130.000.000	7.465.000.000
+	<i>Vay cá nhân ngắn hạn</i>	<i>6.560.000.000</i>	<i>5.760.000.000</i>
+	<i>Vay cá nhân dài hạn</i>	<i>570.000.000</i>	<i>1.705.000.000</i>
Tổng cộng		33.109.476.299	43.324.073.206

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

- *Các khoản phải thu*

Bảng 10: Chi tiết các khoản phải thu của Công ty

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn		78.385.110.730	88.506.365.305
1	Phải thu khách hàng	76.877.781.430	94.057.971.304
2	Trả trước cho người bán	434.119.259	1.807.137.998
3	Các khoản phải thu khác	3.773.210.041	1.690.281.743

18 / Y N HIỆ HIỆ 1 / P.V

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.700.000.000)	(9.049.025.740)
Các khoản phải thu dài hạn		2.406.875.024	-
1	Phải thu dài hạn khác	2.406.875.024	-
Tổng cộng		80.791.985.754	88.506.365.305

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

- Các khoản phải trả

Bảng 11: Chi tiết các khoản phải trả của Công ty

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Nợ ngắn hạn		89.529.086.135	101.436.225.372
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	32.539.476.299	41.619.073.206
2	Phải trả người bán	31.435.072.950	45.737.673.239
3	Người mua trả tiền trước	15.982.716.818	2.375.600.549
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	218.235.778	1.163.533.942
5	Phải trả người lao động	3.112.259.295	3.019.980.000
6	Chi phí phải trả	39.141.687	444.158.368
7	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	5.078.124.000	6.484.806.760
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.124.059.308	591.399.308
Nợ dài hạn		1.570.059.447	3.005.000.000
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	570.000.000	1.705.000.000
2	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	1.000.059.447	1.300.000.000
Tổng cộng		91.099.145.582	104.441.225.372

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

❖ Đầu tư tài chính dài hạn

Bảng 12: Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác

ĐVT: Đồng

TT	Đối tượng đầu tư	31/12/2015	31/12/2016
1	Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2	1.380.000.000	2.300.000.000
2	Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	352.500.000	352.500.000
3	Công ty CP Đầu tư và Phát triển CCV	49.140.000	49.140.000
Tổng cộng		1.781.640.000	2.701.640.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Bảng 13: Một số chỉ số tài chính của Công ty trong giai đoạn 2015-2016

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về Khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	lần	1,63	1,64
Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	lần	0,93	0,89
2. Chỉ tiêu về Cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	52,80%	54,72%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	111,85%	120,87%
3. Chỉ tiêu về Năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	3,77	2,61
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	lần	1,35	1,17
4. Chỉ tiêu về Khả năng sinh lời			
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	8,33%	5,19%
Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	7,67%	5,23%
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	23,40%	13,13%
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	11,25%	6,06%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

12. Tài sản

Bảng 14. Giá trị tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	43.029.354.057	16.807.764.160	39,06%
Nhà cửa, vật kiến trúc	28.994.665.078	11.017.060.025	38,00%
Máy móc thiết bị	7.504.354.727	2.222.313.388	29,61%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6.309.234.252	3.439.092.347	54,51%
Thiết bị dụng cụ quản lý	221.100.000	129.298.400	58,48%
Tài sản cố định vô hình	2.698.068.098	-	-
Khoản tiền đền bù san lấp mặt bằng tại KCN Quang Minh	2.698.068.098	-	-
Tổng cộng	45.727.422.155	16.807.764.160	36,76%

Ghi chú: Tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 17.770.025.251 đồng

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016

Bảng 15. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
Sửa phòng làm việc	59.090.909	-
Tổng cộng	59.090.909	-

Nguồn: CTCP Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty hai năm 2017 - 2018

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Năm 2017 (*)		Năm 2018 (**)	
			Kế hoạch năm 2017	% tăng giảm so với thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2018	% tăng giảm so với kế hoạch năm 2017

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Năm 2017 (*)		Năm 2018 (**)	
			Kế hoạch năm 2017	% tăng giảm so với thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2018	% tăng giảm so với kế hoạch năm 2017
Vốn điều lệ	Triệu đồng	60.000	60.000	0%	60.000	0%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	212.112	220.000	3,72%	230.000	4,55%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	11.016	17.600	59,77%	18.400	4,55%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	5,19%	8%	-	8%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	18,36%	29,33%	-	30,67%	-
Cổ tức	%	10%	10%	-	10%	-

(*): Kế hoạch năm 2017 được HĐQT đề xuất và đang dự kiến trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

(**): Kế hoạch năm 2018 được xây dựng dựa trên nguồn lực, thị phần của Công ty với tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận năm 2018 ước tăng khoảng 4,55% so với năm 2017. Kế hoạch chính thức sẽ được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

- Năm 2017, Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch doanh thu thuần đạt 220 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 17,6 tỷ đồng, căn cứ trên cơ sở như sau:
 - Mạng kinh doanh trạm trộn bê tông: Năm 2017 Công ty dự kiến đạt doanh thu thuần từ mạng kinh doanh này là 185 tỷ đồng. Hiện Công ty đã ký được khoảng 25 hợp đồng để triển khai thực hiện năm 2017 với doanh thu ước đạt 70 tỷ đồng.
 - Mạng cung cấp thiết bị lẻ: Năm 2017 Công ty dự kiến đạt doanh thu thuần từ mạng kinh doanh này là 30 tỷ đồng.
 - Mạng cung cấp dịch vụ bảo trì, kiểm định, tháo dỡ, lắp đặt đi kèm với các hợp đồng bán thiết bị lẻ, dự kiến mang lại doanh thu 05 tỷ đồng.

- Năm 2018, Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch doanh thu thuần đạt 230 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 18,4 tỷ đồng, căn cứ trên cơ sở như sau:
 - Mảng kinh doanh trạm trộn bê tông: Năm 2018 Công ty dự kiến đạt doanh thu thuần từ mảng kinh doanh này là 200 tỷ đồng. Hiện Công ty đã ký được khoảng 08 hợp đồng để triển khai thực hiện năm 2018 với doanh thu ước đạt 30 tỷ đồng.
 - Mảng cung cấp thiết bị lẻ: Năm 2018 Công ty dự kiến đạt doanh thu thuần từ mảng kinh doanh này là 25 tỷ đồng.
 - Mảng cung cấp dịch vụ bảo trì, kiểm định, tháo dỡ, lắp đặt đi kèm với các hợp đồng bán thiết bị lẻ, dự kiến mang lại doanh thu 05 tỷ đồng.

14. **Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty** (Thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay,...): Không có

15. **Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phần đầu là đơn vị đứng đầu về cung cấp trạm trộn bê tông.
- Tiếp tục chỉ đạo sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản, quy chế nội bộ; Giám sát chặt chẽ chi phí đầu vào, giá bán đầu ra; Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các quy chế, quy định, quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, quản lý tài chính, quản lý lao động. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, đầu tư khoa học công nghệ, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật...
- Đổi mới hoạt động của HĐQT, nâng cao hiệu lực và hiệu quả giám sát, điều hành chỉ đạo trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa để phát huy năng lực và sự chủ động của Ban điều hành.
- Tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoạt động theo đúng quy chế, quy định của pháp luật, trên nguyên tắc phòng ngừa là chính, tránh sai sót ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính, hoạt động đầu tư.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tiếp tục sản xuất và giữ vững thị trường kinh doanh trạm trộn bê tông trên toàn quốc và mở rộng xuất khẩu ra các thị trường nước ngoài.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: đảm bảo các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường: xanh sạch đẹp, xây dựng văn hoá doanh nghiệp, nâng cao đời sống CBCNV, tham gia hỗ trợ các hoạt động xã hội.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị; Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

Danh sách HĐQT Công ty CP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIEI

STT	Họ tên	Chức danh	Độc lập/Không điều hành/điều hành
1	Tạ Đình Lân	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Lê Quốc Tuấn	Thành viên HĐQT	Không điều hành
3	Vũ Trọng Hiến	Thành viên HĐQT	Không điều hành
4	Tạ Thị Ngọc Thanh	Thành viên HĐQT	Không điều hành

Sơ yếu lý lịch HĐQT

➤ Ông Tạ Đình Lân – Chủ tịch HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 06/07/1971
- Nơi sinh : Hưng Yên
- Quê quán : Đại Đồng, Văn Lâm, Hưng Yên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 033071001645
- Ngày cấp : 12/12/2016
- Nơi cấp : Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú : P209, C3 TT Quân đội, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 0913364287
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 05/1997 đến tháng 04/2000	Công nhân cơ khí công tác tại Viện máy và dụng cụ công nghiệp.
Từ tháng 05/2000 đến tháng 12/2000	Công nhân cơ khí công tác tại Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp.
Từ tháng 01/2001 đến tháng 05/2005	Quản đốc xưởng Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp.
Từ tháng 06/2005 đến tháng 06/2008	Phó giám đốc Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp.
Từ tháng 07/2008 đến tháng 12/2015	Tổng giám đốc kiêm ủy viên HĐQT Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1, Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp (CIE)
Từ tháng 01/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1, Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp (CIE)

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE)
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 1.743.260 cổ phần, tỷ lệ 29,05%
 - Cá nhân sở hữu : 123.260 cổ phần, tỷ lệ 2,05% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 1.620.000 cổ phần của CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp, tỷ lệ 27% Vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Lê Thị Thanh Huyền	Vợ	011707001	28/04/2005	CA Hà Nội	14.708	0,25%

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ Ông Lê Quốc Tuấn – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 21/02/1960
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011819756
- Ngày cấp : 08/03/2007
- Nơi cấp : CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 29 Lê Duẩn, Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3832.6183
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 01/1983 đến 08/1991	Kỹ thuật viên Công ty Xây dựng số 1 – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội
Từ 09/1991 đến 12/1993	Đội trưởng Đội xây dựng Công ty Xây lắp Sản xuất Vật liệu Xây dựng số 4
Từ 01/1994 đến 09/1996	Đội trưởng Đội xây dựng Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 10/1996 đến 12/1998	Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 1 – Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/1999 đến 12/2003	Phó Giám đốc Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 01/2004 đến 08/2004	Phó Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 09/2004 đến 07/2008	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
Từ 07/2008 đến	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
tháng 04/2012	Xây dựng; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1
Từ 04/2012 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE)

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE); Phó Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh vật tư và Xây dựng
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 96.550 cổ phần - Tỷ lệ 1,61% Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 18.908 cổ phần - tỷ lệ 0,32% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 77.642 cổ phần của CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – tỷ lệ 1,29% Vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Ông Vũ Trọng Hiến - Thành viên HĐQT**

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 26/03/1952
- Nơi sinh : Bà Triệu, Thanh Ba, Phú Thọ
- Quê quán : Đoàn Lập, Tiên Lãng, Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số thẻ căn cước công dân : 025052000158
- Ngày cấp : 27/12/2016
- Nơi cấp : Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Địa chỉ thường trú : nhà Q9 ngõ 495/7 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04.3854.4898
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kim loại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 1981 đến 1992	Kỹ sư Viện Công nghệ.
Từ 1992 đến 1997	Kỹ sư Viện Máy và dụng cụ công nghiệp.
Từ 1997 đến 1999	Giám đốc Xí nghiệp sản xuất thiết bị xây dựng - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội.
Từ 1999 đến 2008	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng và thiết bị công nghiệp.
Từ 2008 đến 2012	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1.
Từ 2012 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE), Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp CIE1; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Huyền thoại Bia IMI.

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE); Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Huyền thoại Bia IMI.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 1.734.272 cổ phần, tỷ lệ 28,9% Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 114.272 cổ phần, tỷ lệ 1,90% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 1.620.000 cổ phần của CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp, tỷ lệ 27% Vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Nguyễn Thị Phương Nga	Vợ	001156006810	27/12/2016	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	68.454 CP	1,14%
Vũ Duy	Con	001089014539	27/12/2016	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	65.370 CP	1,09%

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ Bà Tạ Thị Ngọc Thanh – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 17/1/1958
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Hưng Yên, Việt Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMT : 001158005220
- Ngày cấp : 13/11/2015
- Nơi cấp : Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú : Số 7, Ngõ 108 Lò Đúc, Phường Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 0912184090
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Tiến sĩ Tâm lý học

30
 T
 H
 A
 I
 T
 I
 E
 I-T

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1979-1983	Giảng viên, Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2
1984-1986	Cán bộ nghiên cứu, Ban cải cách mẫu giáo, Bộ Giáo dục
1987-2007	Nghiên cứu viên chính, Phó giám đốc, Trung tâm nghiên cứu Tâm lý học và giáo dục học, Viện KHGDVN
6/2008 - 12/2013	Nghiên cứu viên chính, Phó giám đốc, Trung tâm nghiên cứu Tâm lý học và giáo dục học, Viện KHGDVN, Ủy viên HĐQT CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1, Ủy viên HĐQT CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp
01/2014 – 12/2015	Chủ tịch HĐQT CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1
01/2016- nay	Thành viên Hội đồng quản trị CTCP CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 484.958 cổ phần – tỷ lệ 8,08% Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 484.958 cổ phần, chiếm 8,08% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2. Ban Kiểm soát

STT	Họ tên	Chức danh
1	Dương Thị Hà Bích	Trưởng ban
2	Đình Trường Giang	Thành viên
3	Ngọc Thị Kim Nhung	Thành viên

➤ Bà Dương Thị Hà Bích – Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 16/09/1975
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quê quán : Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011788774
- Ngày cấp : 04/05/2009
- Nơi cấp : CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Tập thể Ban Tài chính Quản trị Trung ương, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04. 3854. 4898
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 11/1997 đến tháng 4/2001	Kế toán thống kê Trung tâm chuyển giao công nghệ - Viện máy và dụng cụ công nghiệp
Từ tháng 4/2001 đến tháng 02/2004	Kế toán viên Phòng Tài chính kế toán - Viện máy và dụng cụ công nghiệp
Từ tháng 02/2004 đến tháng 09/2006	Kế toán viên Trung tâm chuyển giao công nghệ - Viện máy và dụng cụ công nghiệp
Từ tháng 09/2006 đến tháng 06/2008	Kế toán trưởng tại Trung tâm chuyển giao công nghệ - Viện máy và dụng cụ công nghiệp
Từ tháng 06/2008 đến tháng 12/2008	Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE)
Từ tháng 12/2008 đến tháng 09/2012	Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE), Phụ trách kế toán Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng IMI (CIC)

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 09/2012 đến tháng 03/2013	Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE), Phụ trách kế toán Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng IMI (CIC), Kế toán trưởng Công ty CP Thương mại Kim Hoa
Từ tháng 04/2013 đến tháng 05/2015	Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE), Phụ trách kế toán Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng IMI (CIC), Kế toán trưởng Công ty CP Thương mại Kim Hoa, Trưởng BKS CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1
Từ tháng 05/2015 đến tháng 09/2015	Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE), Phụ trách kế toán Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng IMI (CIC), Kế toán trưởng tại Công ty CP Thương mại Kim Hoa, Phụ trách kế toán tại Viện cơ điện tử MICIE, Trưởng BKS CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1
Từ tháng 09/2015 đến tháng 01/2016	Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE), Phụ trách kế toán Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng IMI (CIC), Phụ trách kế toán tại Viện cơ điện tử MICIE, Trưởng BKS CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1
Từ tháng 01/2016 đến nay	Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE), Phụ trách kế toán Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng IMI (CIC), Phụ trách kế toán tại Viện cơ điện tử MICIE, Kế toán trưởng tại Công ty CP 3B, Trưởng BKS CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng BKS - CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính Công ty CP Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE), Phụ trách kế toán Công ty CP đầu tư và tư vấn xây dựng IMI (CIC), Phụ trách kế toán tại Viện cơ điện tử MICIE, Kế toán trưởng tại Công ty CP 3B
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 1.846 cổ phần – tỷ lệ 0,03% Vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu : 1.846 cổ phần – tỷ lệ 0,03%, chiếm 0,03% Vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Ông Đinh Trường Giang – Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 03/06/1980
- Nơi sinh : Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
- Quê quán : Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 013623359
- Ngày cấp : 09/03/2013
- Nơi cấp : CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Tổ 5 - Quang Minh - Mê Linh - Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 0913300601
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chế tạo máy
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 09/2003 đến 06/2008	Cán bộ kỹ thuật Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp
Từ 07/2008 đến 04/2014	Thành viên Ban kiểm soát, TP KH-VT Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1
Từ 04/2014 đến 12/2015	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1; Phó giám đốc Công ty TNHH Chế tạo máy và Thiết bị công nghiệp CIE2
Từ 01/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
	bị công nghiệp CIE1; Giám đốc Công ty TNHH Chế tạo máy và Thiết bị công nghiệp CIE2

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 46.460 cổ phần – tỷ lệ 0,77% Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 46.460 cổ phần - tỷ lệ 0,77% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

➤ **Bà Ngọc Thị Kim Nhung – Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 15-05-1964
- Nơi sinh : CA Hà Nội
- Quê quán : Trung Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 010554828
- Ngày cấp : 06/01/2011
- Nơi cấp : CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : N26A, ngách189/93, tổ 7, ngõ171, Nguyễn Ngọc Vũ, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 0912178846
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp văn thư lưu trữ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 12/1983 đến tháng 12/1987.	Nhân viên phòng TCHC – Công ty cung ứng vật tư vận tải
Từ tháng 12/1987 đến tháng 1/1992	Lao động xuất khẩu tại Liên bang Nga
Từ tháng 1/1992 đến tháng 4/2009	Nhân viên văn thư phòng TCHC – CTCP kinh doanh vật tư và xây dựng
Từ tháng 4/2009 đến nay	Nhân viên văn thư phòng TCHC – CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Thành viên BKS Công ty CIEI

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Nhân viên văn thư phòng TCHC – CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 19.356 cổ phần – tỷ lệ 0,32% Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 19.356 cổ phần – tỷ lệ 0,32% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

3. Ban Tổng Giám đốc

Danh sách Ban Tổng Giám đốc Công ty CIEI

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Trương Minh Khôi	Tổng Giám đốc	1986
2	Phan Trọng Phụng	Phó Tổng Giám đốc	1964
3	Nguyễn Hùng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1971

➤ Ông Trương Minh Khôi – Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 23/08/1986
- Nơi sinh : Hà Nội

03
TY
HÀP
À TH
NGH
E
1-T

- Quê quán : Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND/Căn cước : 001086009928
- Ngày cấp : 29/12/2015
- Nơi cấp : Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú : Số 7, ngõ 108, Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04 3818 2859
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ điện tử - Thạc sĩ QTKD
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 07/2009 đến 12/2009	Cán bộ kỹ thuật Công ty cổ phần Xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1
Từ 01/2010 đến 12/2010	Cán bộ Kinh doanh Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng và thiết bị công nghiệp
Từ 01/2011 đến 04/2014	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển nhà CIE-CMC-Vinaconex E&C (CCV Housing)
Từ 05/2014 đến 12/2015	Tổng giám đốc Công ty TNHH Chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2
Từ 01/2016 đến nay	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng và thiết bị công nghiệp, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng và thiết bị công nghiệp
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 0 cổ phần – tỷ lệ 0%
- Sở hữu của người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trương Hữu Chí	Bố	001052002140	17/09/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	147.020 CP	2,45%
Tạ Thị Ngọc Thanh	Mẹ	001158005220	13/11/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	484.958 CP	8,08%

- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Những khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không.

➤ Ông Phan Trọng Phương – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 20/12/1964
- Nơi sinh : Thái Bình
- Quê quán : Tây Sơn, Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND/Căn cước : 011996467
- Ngày cấp : 07/06/2007
- Nơi cấp : CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : 15, ngách 145/48, phố Quan Nhân, Tp Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04 3818 2859
- Trình độ văn hóa : 10/10



- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chế tạo máy
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 1990 đến 1993	Xưởng cơ khí Đại học Bách Khoa Hà Nội
1993 đến 2000	Công tác tại Viện máy và dụng cụ Công nghiệp
2001 đến 2007	Công tác tại Công ty CP Xây dựng và TB Công nghiệp CIE1
2007 đến 2009	Tổng Giám đốc Cty cổ phần 3B
Từ 2009 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng và TB Công nghiệp CIE1

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 76.102 cổ phần – tỷ lệ 1,27% Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 76.102 cổ phần – tỷ lệ 1,27% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Những khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không.

➤ **Ông Nguyễn Hùng Sơn – Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính : Nam
- Ngày/tháng/năm sinh : 23/07/1971
- Nơi sinh : Phú Thọ
- Quê quán : Lâm Thao, Phú Thọ.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND/Căn cước : 013043004
- Ngày cấp : 29/01/2008

- Nơi cấp : CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 25, ngõ 5, tổ 3 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ : 04 3818 2859
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 1990 đến 1992	Bộ đội biên phòng đồn 216 Thừa Thiên Huế
1992 đến 1995	Công tác tại Viện máy và dụng cụ Công nghiệp
Từ 2000 đến 2007	Công tác tại Công ty CP Tập đoàn Xây dựng và TB Công nghiệp
Từ 2008 đến nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 70.310 cổ phần – tỷ lệ 1,17% Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 70.310 cổ phần – tỷ lệ 1,17% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.
- Những khoản nợ đối với Công ty: không.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không.

4. Kế toán trưởng

➤ Bà Đào Thị Liêm – Kế toán trưởng

- Giới tính : Nữ
- Ngày/tháng/năm sinh : 07/04/1961
- Nơi sinh : Xã Đại Hưng, Huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội

- Quê quán : Xã Đại Hưng, Huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số thẻ căn cước : 001161007330
- Ngày cấp : 15/08/2016
- Nơi cấp : Cục ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú : Nhà 7, Ngõ 18, đường Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
- Điện thoại liên hệ : 04. 3854. 4898
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán kiểm toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 1981 đến 1987	Kế toán viên – Công ty Kinh doanh Vật tư và Xây dựng – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
Từ 1997 đến 1999	Phụ trách kế toán - Chủ tịch công đoàn - XN sản xuất thiết bị Xây dựng – Công ty kinh doanh vật tư và Xây dựng– Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
Từ 1999 đến 2008	Kế toán trưởng - Chủ tịch công đoàn - Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp, nay là Công ty CP tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp.
Từ 2008 đến 2015	Kế toán trưởng - Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp CIEI
Từ 2016 đến nay	Kế toán trưởng - Công ty CP Xây dựng & thiết bị công nghiệp CIEI, Thành viên Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây dựng & thiết bị công nghiệp CIEI
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp

30
T
I
A
I
T
H
3
H
3
1
P

- Số cổ phần cá nhân nắm giữ tại thời điểm 09/01/2017: 114.904 cổ phần – tỷ lệ 1,92%
Vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 114.904 cổ phần – tỷ lệ 1,92% Vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Xây dựng và hoàn thiện quy chế quản trị doanh nghiệp cho phù hợp với các chuẩn mực về quản trị công ty đại chúng theo các quy định hiện hành, đặc biệt là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 về Quản trị công ty;
- Hoàn thiện cơ chế phối hợp sản xuất, kinh doanh dựa trên nền tảng chia sẻ lợi ích trước mắt và lâu dài nhằm phát triển tăng cường năng lực cạnh tranh;
- Đổi mới mô hình tổ chức, đổi mới công tác quản lý doanh nghiệp, điều hành sản xuất kinh doanh theo hướng đơn giản về thủ tục, thống nhất trong hệ thống, hiệu lực trong quản lý, hiệu quả trong kinh doanh, thân thiện trong quan hệ giữa quản lý và sản xuất kinh doanh, tôn trọng luật pháp và quan tâm lợi ích của cộng đồng, khách hàng và đối tác chiến lược.
- Tổ chức lại và phân công bộ phận chuyên trách thực hiện công bố thông tin, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành áp dụng cho công ty đại chúng.

III. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 06;
2. **Phụ lục II:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP CIE1
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Minh Khôi

TỔ CHỨC TƯ VẤN

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hạnh

